

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Cao Th** (tên gọi khác: **L1**), sinh năm 1952.

Địa chỉ: Số A, đường số B, Khu đô thị C, khóm M, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*:

1. Ông **Lâm Tuấn T**, sinh năm 1991.

2. Bà **Trương Thùy L**, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Số D, đường N, khóm X, phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Các bị đơn ông Lâm Tuấn T và bà Trương Thùy L đồng ý thanh toán cho nguyên đơn ông Cao Th tổng số tiền 206.959.000 đồng. Phương thức thanh toán như sau:

Vào ngày 30 hàng tháng bà L và ông T trả cho ông Th số tiền 2.000.000 đồng, bắt đầu trả vào ngày 30/8/2020 cho đến khi trả dứt số tiền 206.959.000 đồng.

- Địa điểm giao nhận tiền: Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Kể từ ngày ông Cao Th có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông Lâm Tuấn T và bà Trương Thùy L còn phải trả tiền lãi cho ông Th theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với số tiền vốn chưa thanh toán.

Đến mỗi kỳ trả nợ, nếu ông Lâm Tuấn T và bà Trương Thùy L không thanh toán nợ hoặc thanh toán nợ không đầy đủ theo thỏa thuận thì ông Cao Th được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự thi hành toàn bộ số tiền mà ông Lâm Tuấn T và bà Trương Thùy L còn nợ của ông Cao Th.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các bị đơn ông Lâm Tuấn T và bà Trương Thùy L đồng ý chịu số tiền là 5.173.975 đồng. Nguyên đơn ông Cao Th thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TST;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thanh Loan